

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 105 /2023/HS-ST
Ngày: 20-7-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khoa

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh năm: 1990 tại tỉnh Quảng Bình

Nơi cư trú: thôn C, xã A, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Phụ xé; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Trương Văn D và bà Võ Thị L; Bị cáo có vợ là: Hồ Thị L và 02 người con, con lớn nhất sinh năm: 2016, con nhỏ nhất sinh năm: 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 31/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

Bị hại: Ông Trần Thanh H, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: Thôn H, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Thanh H: Ông Trần S, sinh năm: 1962 (vắng mặt) và bà Hoàng Thị H, sinh năm: 1966 (có mặt). Nơi cư trú: Thôn H, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. (là cha mẹ ruột của ông Trần Thanh H)

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Trần S, bà Hoàng Thị H: Ông Ngô Sỹ H1, sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Tổ 5, ấp 3, xã P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 28/11/2022, H điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát lưu thông trên đường Võ Văn Kiệt theo hướng từ phường H đi phường M, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố T, phường H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, do buồn ngủ nên H không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái và tốc độ đã tông vào anh Trần Thanh H đang đi bộ cùng chiều phía trước tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Hậu quả: anh H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu. Đến ngày 29/11/2022 thì anh H tử vong tại Bệnh viện Bà Rịa.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 541/GĐHS ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: Nạn nhân Trần Thanh H chết do chấn thương sọ não: Vỡ- nứt sọ, dập- chảy máu não, phù não.

Quá trình điều tra xác định Trương Văn H không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thuộc khu vực đông dân cư được trải nhựa bằng phẳng tại đường Võ Văn Kiệt, tổ 3, khu phố Trảng Cát, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có chiều rộng mặt đường là 12m. Ở giữa tim đường có vạch sơn màu vàng nét đứt chia mặt đường thành hai chiều lưu thông riêng biệt, mỗi chiều đường (phần đường) có vạch sơn màu trắng nét đứt nằm giữa chia mặt đường thành hai làn lưu thông riêng biệt. Lấy mép đường bên phải của đường Võ Văn Kiệt theo hướng từ Châu Đức ra quốc lộ 51 làm mép lề chuẩn. Lấy cột biển cảnh báo nguy hiểm nằm bên phải lề chuẩn làm điểm cố định. Tại hiện trường phát hiện vết cày xe mô tô, khoảng cách từ đầu vết cày xe mô tô đo đến lề chuẩn là 0.8m, đuôi vết cày kết thúc tại vị trí xe mô tô. Tâm trục xe mô tô cách đầu vết cày là 8.4m, cách điểm cố định là 17.2m. Tâm trục bánh xe phía trước và tâm trục bánh xe phía sau cách lề chuẩn lần lượt là 2.9m và 1.7m. Khu vực va chạm nằm trên phần đường hướng đi từ huyện Châu Đức ra Quốc lộ 51, cách lề chuẩn 0.6m, cách đầu vết cày 3.3m, cách tâm trục xe mô tô (có số khung: 200003370, số máy: 152FMH00008668) là 11.6m.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp: Trương Văn H điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe (hạng A1) theo quy định, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi lưu thông qua khu vực đông dân cư, đã tông vào anh Trần Thanh H đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hành vi của Trương Văn H vi phạm vào Khoản 09 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của anh Trần Thanh H là đi bộ dưới lòng đường, vi phạm Khoản 01 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ.

Hậu quả: anh Trần Thanh H chết.

Về trách nhiệm dân sự: Sau vụ tai nạn, Trương Văn H đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Đại diện gia đình

bị hại đã nhận số tiền nêu trên và yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 480.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi triệu đồng). Bị cáo chưa bồi thường số tiền nêu trên. Do đó, đại diện gia đình bị hại đề nghị Tòa án giải quyết phần dân sự theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Friendly màu xanh, số máy: 152FMH- 00008668, số khung: 200003370. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên mang biển kiểm soát: 72F7-2293 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Trương Văn H. Hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 85/KSĐT-KT ngày 11/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Trương Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Trương Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260, điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 03 đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015 giải quyết yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại theo quy định của pháp luật.

- Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Hoàng Thị H, ông Ngô Sỹ H1 ý kiến:

Về hình phạt: Đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại các khoản:

1. Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm: Giá trị chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A53 8.000.000 đồng.

2. Phí cấp cứu tại bệnh viện: 283.000 đồng (Hai trăm tám mươi ba nghìn đồng).

3. Tiền hòm, chi phí khám liệm, chi phí mang thi thể ông H từ Bệnh viện Bà Rịa về nhà ở tỉnh Nghệ An: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

4. Tiền thuê rạp che, thuê bàn ghế phục vụ đám tang: 2.000.000đ (Hai triệu đồng)

5. Tiền 5 mâm cơm chay, hương vàng, hoa quả, trầu cau, thuê thầy cúng: 4.542.000 đồng. (Bốn triệu, năm trăm bốn mươi hai nghìn đồng)

6. Tiền thuê xe tang: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)

7. Tiền đá lăng mộ, hương hoa, khăn áo, bàn thờ: 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu, năm trăm nghìn đồng)

8. Tiền mua xi măng, gạch, cát, đá xây mộ: 5.790.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

9. Tiền 5 mâm cơm để cảm ơn bà con lối xóm đến giúp đỡ lo hậu sự: 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng)

10. Tiền thu nhập bị mất của Trần Thanh H 01 năm: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

11. Tiền cấp dưỡng cho cha mẹ đẻ của Trần Thanh H: 143.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba triệu đồng)

12. Tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần: 146.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi sáu triệu đồng)

Tổng cộng là: 480.615.000 đồng (Bốn trăm tám mươi triệu, sáu trăm mười lăm nghìn đồng). Trừ 10.000.000 đồng đã nhận. Bị cáo phải bồi thường thêm 470.615.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi triệu, sáu trăm mười lăm nghìn đồng)

Bị cáo Trương Văn H thống nhất với nội dung truy tố của đại diện viện kiểm sát, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của đại diện gia đình bị hại, bị cáo xin được bồi thường thêm 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) cho các khoản thiệt hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

^[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

^[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, Trương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của Hành với

lời khai của các nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ ngày 28/11/2022, tại khu phố T, phường H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Trương Văn H điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái và tốc độ vi phạm vào Khoản 09 Điều 8, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, tông vào ông Trần Thanh H đang đi bộ cùng chiều phía trước tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Hậu quả: Ông Trần Thanh H chết.

Như vậy, hành vi của Trương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, đúng như truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo điều khiển xe máy tham gia giao thông nhưng không chấp hành pháp luật gây tai nạn hậu quả chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Tuy nhiên, xét nguyên nhân xảy ra tai nạn cũng do một phần lỗi của bị hại. Bị hại đi bộ dưới lòng đường, vi phạm Khoản 01 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Do đó cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trương Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau tai nạn, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Tuy nhiên, phần bồi thường của gia đình bị cáo quá ít so với mức thiệt hại của bị hại nên Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ “đã khắc phục, bồi thường thiệt hại” như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại bà Hoàng Thị H, ông Ngô Sỹ H1 yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản thiệt hại do tài sản bị xâm phạm, chi phí mai táng, thờ cúng, thu nhập bị mất, tiền cấp dưỡng, bồi thường tổn thất tinh thần, tổng cộng 480.615.000 đồng (Bốn trăm tám mươi triệu, sáu trăm mười lăm nghìn đồng).

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015, Điều 8 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Theo ông H1, ngày 28/11/2022, bị hại ông Trần Thanh H có mang theo trong người chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A53. Sau khi tai nạn xảy ra, chiếc điện thoại bị hư hỏng. Nên nay ông yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại là 8.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét, khoảng 23 giờ ngày 28/11/2022, ông Trần Thanh H bị tai nạn giao thông, sau đó được đưa đi bệnh viện cấp cứu và chết vào lúc 8h ngày 29/11/2022 tại bệnh viện. Quá trình điều tra, công an không thu giữ và không ai trình báo về việc có thiệt hại tài sản là chiếc điện thoại di động như trên. Tại phiên toà, ông H1 cũng không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh vào thời điểm xảy ra tai nạn, ông H có mang theo chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A53 và có thiệt hại trị giá 8.000.000 đồng. Nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xác định bị hại có thiệt hại về tài sản là chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A53 trị giá 8.000.000 đồng. Nên yêu cầu bồi thường này của đại diện bị hại không được chấp nhận.

2. Đối với chi phí cấp cứu tại bệnh viện: 283.000 đồng (Hai trăm tám mươi ba nghìn đồng), có hoá đơn chứng từ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

3. Đối với tiền hòm, chi phí khám liệm và chi phí thuê phương tiện mang thi thể bị hại từ Bệnh viện Bà Rịa về nhà ở tỉnh Nghệ An 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), có hoá đơn chứng từ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

4. Đối với chi phí thuê xe tang 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

5. Đối với các khoản khăn áo, bàn thờ, hương hoa là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng), có hoá đơn và phù hợp với quy định nên được chấp nhận.

6. Đối với các khoản chi phí thuê rạp che và bàn ghế làm đám tang; chi phí xây mộ; chi phí đãi cơm bà con lối xóm đến giúp đỡ lo hậu sự là các khoản thuộc chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ không được chấp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022.

7. Đối với yêu cầu về khoản thu nhập bị mất của Trần Thanh H. Hội đồng xét xử xét thấy, thu nhập bị mất là một trong những khoản thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Trong trường hợp có thiệt hại về tính mạng thì các khoản thiệt hại về sức khoẻ theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự cũng được bồi thường. Tuy nhiên, khoản thiệt hại được xác định tính từ thời điểm người bị thiệt hại bị xâm phạm sức khoẻ cho đến thời điểm người đó chết. Trong vụ án này, ông H bị tai nạn vào lúc 23 giờ ngày 28/11/2022 đến 8h ngày 29/11/2022 thì chết, do đó đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường khoản thu nhập bị mất một năm của bị hại là không có cơ sở, nên không được chấp nhận.

8. Đối với yêu cầu cấp dưỡng cho cha mẹ của Trần Thanh H. Hội đồng xét xử xét thấy, Trần Thanh H có cha là ông Trần S, sinh năm: 1962 và mẹ là bà Hoàng Thị H, sinh năm: 1966, hiện đang sinh sống tại thôn H, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Ông S, bà H có 04 người con, trong đó Trần Thanh H là con út. Quá trình điều tra và tại phiên toà, đại diện bị hại không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cha mẹ ông H không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Do đó, không có cơ sở để xác định bị hại H là người có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cha mẹ là ông S, bà H. Nên căn cứ điểm c Khoản 3 Điều 8 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022, Điều 111 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, không chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng của đại diện bị hại.

9. Đối với yêu cầu khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho những người thừa kế hàng thứ nhất của ông H là 146.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi sáu triệu đồng), là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự, nên được chấp nhận.

Như vậy, tổng các khoản thiệt hại của đại diện bị hại được chấp nhận là: 283.000 đồng + 50.000.000 đồng + 1.000.000 đồng + 6.500.000 đồng + 146.000.000 đồng = 203.783.000 đồng. (Hai trăm lẻ ba triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng)

Xét thiệt hại xảy ra có phần lỗi của bị hại do đó bị hại phải chịu một phần trách nhiệm trong tổng thiệt hại trên. Căn cứ mức độ lỗi của bị cáo, bị hại, hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại ông Trần S, bà Hoàng Thị H 2/3 tổng thiệt hại là: 135.855.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Do gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông Trần S, bà Hoàng Thị H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), nên bị cáo phải bồi thường thêm cho ông S bà H 125.855.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Tuy nhiên, do tại phiên toà bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), cao hơn mức bồi thường theo quy định là có lợi cho gia đình bị hại. Hội đồng xét xử, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo. Theo đó bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Trần S, bà Hoàng Thị H số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

[6] Về vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Friendly (lóc máy bên chân số đã thay đổi Honda), số loại C110 kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 72F7-2293, số máy: 152FMH- 00008668, số khung: FRI110-200003370, đầu xe và đèn đã bị bể nát, xe đã cũ, hư hỏng, không hoạt động, là tài sản hợp pháp của Trương Văn H nên trả lại cho Trương Văn H.

^[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trương Văn H 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015, Điều 8 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022, Điều 111 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

Buộc Trương Văn H phải bồi thường cho ông Trần Sơn, bà Hoàng Thị Hồng số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả cho Trương Văn H 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Friendly (lóc máy bên chân số đã thay đổi Honda), số loại C110 kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 72F7-2293, số máy: 152FMH- 00008668, số khung: FRI110-200003370, đầu xe và đèn đã bị bể nát, xe đã cũ, hư hỏng, không hoạt động.

Số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 87/BB-CCTHADS ngày 25/5/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trương Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000đ (Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

6. “Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Công an tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thảo Nguyên